

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2020/HS-ST

Ngày 08-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Tý và Võ Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Cao Đoàn Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Châu Kế T, sinh năm 1991, tại tỉnh L A. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 161D/106/50B, đường L L Q, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở (lưu trú): Phòng số 402-Khách sạn L, số 413/29C, đường L V Q, phường B T Đ A, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Quốc H và bà Lê Thị L; chưa có vợ con; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 25/9/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, xã thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 03/10/2019 về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” (đang chấp hành Quyết định này, chưa được coi là chưa từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); nhân thân: Ngày 26/5/2015, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” (chấp hành xong hình phạt chính ngày 18/01/2017 và quyết định khác ngày 08/7/2015, án tích đã được xóa); bị bắt tạm giữ ngày 17-12-2019 (tính theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân lập lúc 14 giờ 30 phút ngày 17-12-2019), tạm giam ngày 24-12-2019 “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ ngày 17/12/2019, Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm về ma túy-Công an quận Bình Tân kết hợp với Công an phường Bình Hưng A tuần tra

đến trước nhà số 22, Đường A, phường B H H A, quận B T thì nhìn thấy Châu Kế T đang điều khiển xe mô tô biển số 71B2-695.09 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện thu giữ trong hộp bên trái phía trước xe có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và trong cốp xe có 01 túi xách hiệu Montblanc, màu đen đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Lúc này, T cho biết 02 gói nylon đó là ma túy loại “hàng đá” dùng để sử dụng nên đưa T cùng vật chứng đến Công an phường Bình Hưng Hòa A xử lý người có hành vi phạm tội quả tang. Ngay sau đó thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp nơi lưu trú của T, tại Phòng số 402-Khách sạn L, số 413/29C, đường L V Q, phường B T Đ A, quận B T nhưng không thu giữ được gì. Tuy nhiên, khi mở rộng xuống hầm để xe đã thu giữ được của T 01 chiếc xe mô tô biển số 71H8-5470 và 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Blader, biển số 59K2-206.79 bên trong cốp xe có 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại. Sau đó, sự việc được chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Tại đây, T đã khai nhận do nghiện ma túy nên thường hay thuê phòng khách sạn để ở và sử dụng ma túy. Trước đó đã đến khu vực Bến xe Miền Tây, thuộc phường An Lạc, quận Bình Tân mua số ma túy này của 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng và khi đang trên đường mang về để dành sử dụng thì bị kiểm tra bắt giữ.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Châu Kế T khai nhận, do nghiện ma túy nên trước đó đã đến khu vực Bến xe Miền Tây, thuộc phường An Lạc, quận Bình Tân mua 02 gói ma túy loại loại “hàng đá” của 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng và khi đang trên mang về để dành sử dụng thì bị Công an kiểm tra bắt giữ nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, không có ý kiến gì về hàm lượng ma túy đã giám định và giải quyết vật chứng.

Bản cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Châu Kế T ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã nêu: Bị cáo Châu Kế T đã có hành vi cất giữ số ma túy ở thể rắn, có khối lượng 15,3092g, loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, đồng thời bị cáo còn có nhân thân xấu nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nghĩ nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 07 năm đến 08 năm tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 03 chiếc điện thoại di động và 01 chiếc xe gắn máy không có số khung; giao trả lại cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân và 01

giấy phép lái xe; tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy đã giám định, 01 cái bóp da màu đen, 01 bịch nylon màu đen, 01 cái túi xách màu đen, 01 biển số xe 71H8-5470 và 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại (thuộc nhóm đồ chơi).

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Châu Kế T tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào lúc 14 giờ ngày 17/12/2019, tại trước nhà số 22, Đường A, phường B H H A, quận B T. Bị cáo đã có hành vi cất giữ 02 gói nylon chứa tinh thể không màu nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Theo Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hồ Chí Minh thì, “Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Châu Kế T, Nguyễn Ngọc Tuấn (Điều tra viên), Lê Trung T (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân” gửi đến giám định “là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 15,3092g, loại *Methamphetamine*”. Do đó, bị cáo đã phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, biên bản niêm phong, mở niêm phong, kết luận giám định hàm lượng ma túy...nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và một phần lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận; riêng mức về mức án, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên cần áp dụng mức án cao. Còn đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra còn đang tiếp tục truy xét cho đến khi nào phát hiện được sẽ xử lý sau là phù hợp. Đối với anh Hà Ngọc H là quản lý Khách sạn L, do không biết bị cáo thuê khách sạn để sử dụng ma túy nên không bị xử lý. Đồng thời, trường hợp chiếc xe mô tô biển số 71B2-695.09 của anh Hồ Đức Th khai, xe bị mất trộm tại xã Quới T, huyện C T, tỉnh B T vào tháng 11/2019, anh không có đến công an trình báo và 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Blader, biển số 59K2-206.79 (biển số thật là 59E1-147.79) của chị Trần Thị Mỹ D khai, xe bị mất trộm tại Khu công nghiệp Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh vào tháng 4/2019, chị không có đến công an trình báo thì, Cơ quan điều tra - Công an

quận Bình Tân đã thông báo bằng văn bản gửi cho Cơ quan điều tra - Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre và Cơ quan điều tra - Công an quận Tân Bình biết để giải quyết theo thẩm quyền nên không xét.

[3] Xét chất ma túy là loại chất kích thích do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và mua bán. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, mang tính chất liều lĩnh, xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và có thể là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, đồng thời bị cáo còn có nhân thân xấu là đã từng bị kết án 03 năm tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” và đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, xã thời hạn 03 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” mà vẫn còn vi phạm nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 chiếc xe mô tô biển số 71B2-695.09 của bị cáo khai, xe do tên Bé Mèo (không rõ lai lịch) thế chấp vay tiền bị cáo; qua xác minh thì chiếc xe này do anh Hồ Đức Th đứng tên sở hữu, anh Thịnh khai đã bị mất trộm tại xã Quới Th, huyện C T, tỉnh B T vào tháng 11/2019 nhưng không có đến công an trình báo; 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Blader, biển số 59K2-206.79 của bị cáo khai, xe do người đàn ông (không rõ lai lịch) thế chấp vay tiền bị cáo, qua xác minh thì chiếc xe này có biển số thật là 59E1-147.79 do chị Trần Thị Mỹ D đứng tên sở hữu, chị Duyên khai đã bị mất trộm tại Khu công nghiệp Tân Bình vào tháng 4/2019 nhưng không có đến công an trình báo, Cơ quan điều tra đã thu hồi và giao trả 02 xe này lại cho anh Th và chị D nên không xét. Còn 01 chiếc xe mô tô không có số khung của bị cáo khai, xe của tên X (không rõ lai lịch) thế chấp vay tiền bị cáo, theo giám định do số khung xe đã bị băm phá nên không xác định được; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, số thuê bao 0798437646; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, số thuê bao 0817121388 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số thuê bao 1: 0899238121; số thuê bao 2: 0786495241 của bị cáo đều có dùng liên lạc mua ma túy nên tịch thu tất cả để sung quỹ Nhà nước. Riêng 01 gói niêm phong, bên trong chứa ma túy đã giám định; bên ngoài có chữ ký ghi tên Châu Kế T, Nguyễn Ngọc Tuấn (Điều tra viên), Lê Trung T (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh là chất kích thích, do Nhà nước cấm sử

dụng; 01 cái túi xách màu đen, bên ngoài có chữ MONTBLANC, 01 bịch nylon màu đen, 01 cái bóp da màu đen của bị cáo dùng cất giấu ma túy, 01 biển số xe 71H8-5470 (đang gắn theo xe không có số khung trên), theo giám định là giả; 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại (súng bắn đạn bi) của bị cáo khai, khi nhận thể chấp chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Blader, biển số 59K2-206.79 của người đàn ông (không rõ lai lịch) vay tiền bị cáo thì đã có sẵn trong cốp xe và sau đó bị cáo mới biết nhưng do không còn liên lạc được với người này nên không trả lại được, còn theo giám định là loại súng sử dụng khí gas nén bắn đạn bi, thuộc nhóm đồ chơi bị cấm nên cần tịch thu tất cả để tiêu hủy. Đối với 01 Thẻ căn cước công dân số 079091012647 mang tên Châu Kế T (bản chính) và 01 Giấy phép lái xe số 790193118304 mang tên Châu Kế T (bản chính) của bị cáo, không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên cần giao trả lại cho bị cáo.

[6] Bị cáo Châu Kế T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Châu Kế T phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt bị cáo Châu Kế T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17-12-2019.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: 01 chiếc xe mô tô không có số khung; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, số thuê bao 0798437646; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, số thuê bao 0817121388; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số thuê bao 1: 0899238121; số thuê bao 2: 0786495241. Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 gói niêm phong, bên trong chứa ma túy đã giám định; bên ngoài có chữ ký ghi tên Châu Kế T, Nguyễn Ngọc Tuấn (Điều tra viên), Lê Trung T (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh; 01 cái túi xách màu đen, bên ngoài có chữ MONTBLANC; 01 bịch nylon màu đen; 01 cái bóp da màu đen; 01 biển số xe mô tô 71H8-5470 (đang gắn theo xe không có số khung trên) và 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại (súng bắn đạn bi). Giao trả lại cho bị cáo Châu Kế T 01 Thẻ căn cước công dân số 079091012647 mang tên Châu Kế T (bản chính) và 01 Giấy phép lái xe số 790193118304 mang tên Châu Kế T (bản chính).

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK20/112ATAM, ngày 12/3/2020)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Châu Kế T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Châu Kế T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái